



Chỉ dẫn khảo sát

Trả lời từng câu hỏi bằng cách đánh dấu vào ô bên trái câu trả lời của quý vị.

Đôi khi quý vị được yêu cầu bỏ qua một số câu hỏi trong khảo sát này. Trong trường hợp này, quý vị sẽ thấy một mũi tên cho quý vị biết cần trả lời câu hỏi nào tiếp theo, như thế này:

- ☒₁ Có → **Nếu có, đến Câu Hỏi số 1**
☐₂ Không

Sẽ không công khai thông tin nhận dạng cá nhân và chỉ công bố theo luật và quy định liên bang.

Quý vị có thể không trả lời khảo sát này. Nếu quý vị không muốn trả lời thì điều này sẽ không ảnh hưởng đến quyền lợi cho quý vị. Quý vị có thể thấy một con số trên trang bìa của khảo sát này. Số này CHỈ sử dụng để cho chúng tôi biết quý vị có gửi lại bản khảo sát hay không để chúng tôi không gửi nhắc cho quý vị nữa.

Gọi 1-833-257-1377 nếu quý vị muốn biết thêm về nghiên cứu này. Người khiếm thính hoặc khiếm thị hãy gọi 711 để sử dụng Dịch Vụ Chuyển Tiếp Viễn Thông (Telecommunications Relay Service, hay TRS).

1. Hồ sơ của chúng tôi cho thấy quý vị hiện đang tham gia Chương Trình Sức Khỏe Oregon. Có đúng không?
- ☐₁ Có → **Nếu có, đến Câu Hỏi số 3**
☐₂ Không
2. Tên chương trình sức khỏe quý vị tham gia là gì?
(Viết chữ in)
- _____

Chăm Sóc Sức Khỏe cho Quý Vị trong 6 Tháng Qua

Những câu hỏi này hỏi về chăm sóc sức khỏe cho quý vị tại bệnh xá, phòng cấp cứu hoặc văn phòng bác sĩ. Những câu này bao gồm quý vị được chăm sóc trực tiếp, qua điện thoại, hoặc qua video. Đừng bao gồm chăm sóc khi quý vị nằm viện qua đêm. Đừng bao gồm những lần quý vị đi khám nha sĩ.

3. Trong 6 tháng qua, quý vị có bị bệnh, chấn thương, hoặc bệnh trạng cần chăm sóc ngay không?
- ☐₁ Có
☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 5**
4. Trong 6 tháng qua, khi cần được chăm sóc ngay, quý vị có thường được chăm sóc không?
- ☐₁ Chưa bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn
5. Trong 6 tháng qua, quý vị có lấy hẹn chăm sóc trực tiếp, qua điện thoại, hoặc qua video để được khám tổng quát hoặc chăm sóc thường kỳ không?
- ☐₁ Có
☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 7**

6. Trong 6 tháng qua, quý vị có thường lấy hẹn khám tổng quát hoặc chăm sóc thường kỳ ngay khi cần không?

☐₁ Chưa bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn

7. Trong 6 tháng qua, không tính những lần đến phòng cấp cứu, quý vị được chăm sóc sức khỏe trực tiếp, qua điện thoại hoặc qua video bao nhiêu lần?

☐₀ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 10**
☐₁ 1 lần
☐₂ 2
☐₃ 3
☐₄ 4
☐₅ 5 đến 9
☐₆ từ 10 lần trở lên

8. Dùng bất cứ số nào từ 0 đến 10, trong đó số 0 cho chăm sóc sức khỏe khả dĩ dở nhất và số 10 cho chăm sóc sức khỏe khả dĩ tốt nhất, quý vị sẽ chọn số nào để đánh giá tất cả chăm sóc sức khỏe cho quý vị trong 6 tháng qua?

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Chăm sóc sức khỏe khả dĩ dở nhất						Chăm sóc sức khỏe khả dĩ tốt nhất				

9. Trong 6 tháng qua, quý vị có thường dễ dàng được chăm sóc, làm thử nghiệm, hoặc chữa trị khi cần không?

☐₁ Chưa bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn

Bác Sĩ Riêng cho Quý Vị

10. Bác sĩ riêng là người quý vị sẽ gặp khi cần khám tổng quát hay muốn được cố vấn về vấn đề sức khỏe, khi bị bệnh hoặc bị thương. Quý vị có bác sĩ riêng không?

☐₁ Có
☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 19**

11. Trong 6 tháng qua, quý vị được bác sĩ riêng khám trực tiếp, qua điện thoại, hoặc qua video, và bao nhiêu lần?

☐₀ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 18**
☐₁ 1 lần
☐₂ 2
☐₃ 3
☐₄ 4
☐₅ 5 đến 9
☐₆ từ 10 lần trở lên

12. Trong 6 tháng qua, bác sĩ riêng của quý vị có thường giải thích vấn đề theo cách dễ hiểu không?

☐₁ Chưa bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn

13. Trong 6 tháng qua, bác sĩ riêng có thường lắng nghe quý vị cẩn thận không?

☐₁ Chưa bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn

14. Trong 6 tháng qua, bác sĩ riêng có thường tôn trọng những điều quý vị nói không?

☐₁ Chưa bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn

15. Trong 6 tháng qua, bác sĩ riêng có thường dành đủ thời giờ cho quý vị không?

☐₁ Chưa bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn

16. Trong 6 tháng qua, quý vị có được bác sĩ hoặc người chăm sóc khác ngoài bác sĩ riêng chăm sóc không?

☐₁ Có
☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 18**

17. Trong 6 tháng qua, bác sĩ riêng có thường được thông tin và cập nhật chăm sóc cho quý vị từ những bác sĩ này hoặc người chăm sóc khác không?

☐₁ Chưa bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn

18. Dùng bất cứ số nào từ số 0 đến số 10, số 0 cho bác sĩ riêng khả dĩ dở nhất và số 10 cho bác sĩ riêng khả dĩ giỏi nhất, quý vị sẽ chọn số nào để đánh giá bác sĩ riêng của mình?

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Bác sĩ riêng khả dĩ dở nhất					Bác sĩ riêng khả dĩ giỏi nhất					

Được bác sĩ chuyên khoa chăm sóc sức khỏe

Khi trả lời câu hỏi kế tiếp, nhớ bao gồm chăm sóc quý vị được cung cấp trực tiếp, qua điện thoại, hoặc qua video. Xin đừng bao gồm khám nha sĩ hoặc chăm sóc khi quý vị nằm viện qua đêm.

19. Bác sĩ chuyên khoa là những bác sĩ như bác sĩ giải phẫu, bác sĩ tim, bác sĩ chuyên khoa dị ứng, bác sĩ da liễu và những bác sĩ khác có chuyên môn về một lãnh vực chăm sóc sức khỏe nào. Trong 6 tháng qua, quý vị có lấy hẹn khám bác sĩ chuyên khoa không?

☐₁ Có
☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 23**

20. Trong 6 tháng qua, quý vị có thường lấy hẹn khám bác sĩ chuyên khoa ngay khi cần không?

☐₁ Không bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn

21. Quý vị đã khám với bao nhiêu bác sĩ chuyên khoa trong 6 tháng qua?

☐₀ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 23**
☐₁ 1 bác sĩ chuyên khoa
☐₂ 2
☐₃ 3
☐₄ 4
☐₅ 5 bác sĩ chuyên khoa trở lên

22. Chúng tôi muốn biết đánh giá của quý vị về bác sĩ chuyên khoa quý vị thường đến khám nhất trong 6 tháng qua. Dùng bất cứ số nào từ 0 đến 10, số 0 cho bác sĩ chuyên khoa khả dĩ dở nhất và số 10 cho bác sĩ chuyên khoa khả dĩ giỏi nhất, quý vị sẽ chọn số nào để đánh giá bác sĩ chuyên khoa?

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Bác sĩ chuyên khoa khả dĩ dở nhất					Bác sĩ chuyên khoa khả dĩ giỏi nhất					

Chương Trình Sức Khỏe của Quý Vị

Loạt câu hỏi tiếp theo là về kinh nghiệm của quý vị với chương trình sức khỏe.

23. Trong 6 tháng qua, quý vị có được thông tin hoặc trợ giúp từ dịch vụ khách hàng của chương trình sức khỏe không?

☐₁ Có
☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 26**

24. Trong 6 tháng qua, dịch vụ khách hàng của chương trình sức khỏe có thường cho quý vị biết thông tin hay giúp những gì quý vị cần không?

☐₁ Chưa bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn

25. Trong 6 tháng qua, nhân viên dịch vụ khách hàng của chương trình sức khỏe có thường lịch sự và tôn trọng quý vị không?

☐₁ Chưa bao giờ
☐₂ thỉnh thoảng
☐₃ Thường xuyên
☐₄ Luôn luôn

26. Trong 6 tháng qua, chương trình sức khỏe có cho quý vị mẫu nào để điền không?

☐₁ Có
☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 28**

27. Trong 6 tháng qua, các mẫu từ chương trình sức khỏe có thường dễ điền không?

- ☐₁ Chưa bao giờ
- ☐₂ Thỉnh thoảng
- ☐₃ Thường xuyên
- ☐₄ Luôn luôn

28. Dùng bất cứ số nào từ 0 đến 10, số 0 cho chương trình sức khỏe khả dĩ dở nhất và số 10 cho chương trình sức khỏe khả dĩ tốt nhất, quý vị sẽ chọn số nào để đánh giá chương trình sức khỏe của mình?

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Chương trình sức khỏe khả dĩ dở nhất					Chương trình sức khỏe khả dĩ tốt nhất					

28a. Trong 6 tháng qua, quý vị có vấn đề sức khỏe nào cần đến thiết bị y tế đặc biệt không, như gậy, xe lăn hoặc thiết bị cung cấp oxy không?

- ☐₁ Có
- ☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 28c**

28b. Trong 6 tháng qua, quý vị có dễ được thiết bị y tế cần thiết từ chương trình sức khỏe không?

- ☐₁ Chưa bao giờ
- ☐₂ Thỉnh thoảng
- ☐₃ Thường xuyên
- ☐₄ Luôn luôn

28c. Trong 6 tháng qua, quý vị có vấn đề sức khỏe nào cần phải được chữa trị đặc biệt không, như trị liệu thể chất, nghề nghiệp hoặc âm ngữ không?

- ☐₁ Có
- ☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 28e**

28d. Trong 6 tháng qua, quý vị có dễ được chữa trị đặc biệt cần thiết từ chương trình sức khỏe không?

- ☐₁ Chưa bao giờ
- ☐₂ Thỉnh thoảng
- ☐₃ Thường xuyên
- ☐₄ Luôn luôn

Câu hỏi thêm

Các câu hỏi sau đây cho biết bác sĩ hoặc người chăm sóc sức khỏe khác có tôn trọng niềm tin, thái độ, ngôn ngữ và hành vi của quý vị không.

28e. Trong 6 tháng qua, bác sĩ hoặc người chăm sóc khác có thường nói quá nhanh không?

- ☐₁ Chưa bao giờ
- ☐₂ Thỉnh thoảng
- ☐₃ Thường xuyên
- ☐₄ Luôn luôn

28f. Trong 6 tháng qua, bác sĩ hoặc người chăm sóc khác có thường ngắt lời quý vị khi đang nói không?

- ☐₁ Chưa bao giờ
- ☐₂ Thỉnh thoảng
- ☐₃ Thường xuyên
- ☐₄ Luôn luôn

28g. Trong 6 tháng qua, bác sĩ hoặc người chăm sóc khác có thường dùng giọng điệu hoặc cách cư xử hạ thấp, mỉa mai hoặc thô lỗ với quý vị không?

- ☐₁ Chưa bao giờ
- ☐₂ Thỉnh thoảng
- ☐₃ Thường xuyên
- ☐₄ Luôn luôn

28h. Trong 6 tháng qua, quý vị có cảm thấy mình có thể tin tưởng một bác sĩ hoặc người chăm sóc khác khi họ chăm sóc y tế không?

- ☐₁ Có, chắc chắn
- ☐₂ Có, tạm tạm
- ☐₃ Không

Khám nha sĩ

28i. Nha sĩ gia đình là người quý vị sẽ đến khám và chà răng hoặc khi quý vị bị sâu hoặc đau răng. Quý vị có nha sĩ gia đình không?

☐₁ Có

☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 28k**

28j. Dùng bất cứ số nào từ 0 đến 10, trong đó 0 cho nha sĩ thông thường khả dĩ dễ nhất và 10 cho nha sĩ thông thường khả dĩ giỏi nhất, quý vị sẽ chọn số nào để đánh giá nha sĩ mình thường khám?

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Nha sĩ thông thường khả dĩ dễ nhất					Nha sĩ thông thường khả dĩ giỏi nhất					

28k. Trong 6 tháng qua, quý vị có đến văn phòng nha sĩ hoặc bệnh xá để được chăm sóc không?

☐₁ Có

☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 28n**

28l. Trong 6 tháng qua, nha sĩ hoặc nhân viên nha khoa có thường giải thích những điều họ làm khi chữa trị cho quý vị không?

☐₁ Chưa bao giờ

☐₂ Thỉnh thoảng

☐₃ Thường xuyên

☐₄ Luôn luôn

28m. Trong 6 tháng qua, quý vị có thường được hẹn khám nha khoa sớm như ý không?

☐₁ Chưa bao giờ

☐₂ Thỉnh thoảng

☐₃ Thường xuyên

☐₄ Luôn luôn

28n. Trong 6 tháng qua, khi cần khám nha sĩ ngay cho trường hợp nha khoa khẩn cấp, quý vị có thường được khám ngay không?

☐₁ Chưa bao giờ

☐₂ Thỉnh thoảng

☐₃ Thường xuyên

☐₄ Luôn luôn

☐₅ Tôi không bị trường hợp nha khoa khẩn cấp trong 6 tháng qua

28o. Trong 6 tháng qua, khi cần lấy hẹn khám nha sĩ chuyên khoa cho một loại chăm sóc nha khoa cụ thể (như lấy tủy răng hoặc trị bệnh nướu răng), quý vị có thường lấy hẹn ngay khi cần không?

☐₁ Chưa bao giờ

☐₂ Thỉnh thoảng

☐₃ Thường xuyên

☐₄ Luôn luôn

☐₅ Tôi không lấy hẹn với nha sĩ chuyên khoa trong 6 tháng qua

28p. Trong 6 tháng qua, quý vị có thường phải chờ hơn 15 phút trong phòng chờ trước khi gặp được người hẹn gặp không?

☐₁ Chưa bao giờ → **Nếu Chưa bao giờ, đến Câu Hỏi số 28r**

☐₂ Thỉnh thoảng

☐₃ Thường xuyên

☐₄ Luôn luôn

28q. Nếu quý vị phải chờ hơn 15 phút trong phòng chờ trước khi gặp được người hẹn khám cho mình thì thường có người cho quý vị biết lý do trễ giờ hẹn hoặc sẽ cần chờ trong bao lâu không?

☐₁ Chưa bao giờ

☐₂ Thỉnh thoảng

☐₃ Thường xuyên

☐₄ Luôn luôn

28r. Dùng bất kỳ số nào từ 0 đến 10, trong đó số 0 là cực kỳ khó và số 10 là cực kỳ dễ, quý vị sẽ chọn số nào để cho biết dễ tìm nha sĩ?

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Rất khó					Rất dễ					

☐₁₁ Tôi không cố gắng tìm nha sĩ cho bản thân tôi.

28s. Dùng bất cứ số nào từ 0 đến 10, trong đó 0 cho dịch vụ chăm sóc nha khoa khả dĩ tệ nhất và 10 cho dịch vụ chăm sóc nha khoa khả dĩ tốt nhất, quý vị sẽ chọn số nào để đánh giá tất cả dịch vụ chăm sóc nha khoa cho cá nhân quý vị trong 6 tháng qua?

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Dịch vụ chăm sóc nha khoa khả dĩ tệ nhất					Dịch vụ chăm sóc nha khoa khả dĩ tốt nhất					

☐₁₁ Tôi không được chăm sóc nha khoa trong 6 tháng qua.

28t. Nếu quý vị không đi khám nha sĩ ngay, thì lý do chính là gì? (*Chọn một*)

- ☐₁ Chi phí chăm sóc
- ☐₂ Địa điểm không thuận tiện
- ☐₃ Thời gian hẹn không thuận tiện
- ☐₄ Khó tìm nha sĩ hoặc chăm sóc nha khoa
- ☐₅ Sợ hãi hoặc lo lắng khi đi khám nha sĩ
- ☐₆ Đã đến phòng cấp cứu để chăm sóc nha khoa
- ☐₇ Tôi cần người thông ngôn nhưng không có
- ☐₈ Lý do khác (*Viết chữ in*)

☐₉ Tôi không đợi đi khám nha sĩ

Thông Tin về Quý Vị

29. Nói chung, quý vị đánh giá sức khỏe tổng quát của mình ra sao?

- ☐₁ Xuất sắc
- ☐₂ Rất tốt
- ☐₃ Tốt
- ☐₄ Được
- ☐₅ Kém

30. Nhìn chung, quý vị đánh giá sức khỏe tâm thần hoặc cảm xúc chung của mình ra sao?

- ☐₁ Xuất sắc
- ☐₂ Rất tốt
- ☐₃ Tốt
- ☐₄ Được
- ☐₅ Kém

31. Hiện tại, quý vị có hút thuốc lá hoặc sử dụng thuốc lá mỗi ngày, vài ngày, hoặc không hề sử dụng không?

- ☐₁ Mỗi ngày
- ☐₂ Vài ngày
- ☐₃ Không hề → **Nếu không hề, đến Câu Hỏi số 35**
- ☐₄ Không biết → **Nếu không biết, đến Câu Hỏi số 35**

32. Trong 6 tháng qua, quý vị có thường được bác sĩ hoặc nơi chăm sóc sức khỏe khác trong chương trình, khuyên nên bỏ hút thuốc hoặc sử dụng thuốc lá?

- ☐₁ Chưa bao giờ
- ☐₂ thỉnh thoảng
- ☐₃ Thường xuyên
- ☐₄ Luôn luôn

33. Trong 6 tháng qua, bác sĩ hoặc nơi chăm sóc sức khỏe có thường khuyến cáo hoặc bàn thảo loại thuốc để hỗ trợ quý vị bỏ hút thuốc hoặc sử dụng thuốc lá không? Thí dụ: kẹo cao su nicotine, miếng dán, thuốc xịt mũi, thuốc hít, hoặc thuốc theo toa.

- ☐₁ Chưa bao giờ
- ☐₂ thỉnh thoảng
- ☐₃ Thường xuyên
- ☐₄ Luôn luôn

34. Trong 6 tháng qua, bác sĩ hoặc nơi chăm sóc sức khỏe của quý vị có thường bàn thảo hoặc cho biết các phương pháp và sách lược nào khác không phải dùng thuốc để hỗ trợ quý vị bỏ hút thuốc hoặc sử dụng thuốc lá không? Thí dụ về các phương pháp và sách lược là: dùng đường dây điện thoại trợ giúp, cố vấn cá nhân hoặc theo nhóm, hoặc chương trình bỏ thuốc.

- ☐₁ Chưa bao giờ
- ☐₂ thỉnh thoảng
- ☐₃ Thường xuyên
- ☐₄ Luôn luôn

35. Quý vị bao nhiêu tuổi?

- ☐₁ 18 đến 24
- ☐₂ 25 đến 34
- ☐₃ 35 đến 44
- ☐₄ 45 đến 54
- ☐₅ 55 đến 64
- ☐₆ 65 đến 74
- ☐₇ 75 tuổi trở lên

36. Cấp lớp hay trình độ học vấn cao nhất quý vị đã hoàn tất là gì?

- ☐₁ Từ lớp 8 trở xuống
- ☐₂ Trung học, nhưng chưa tốt nghiệp
- ☐₃ Tốt nghiệp trung học đệ nhị cấp hoặc GED
- ☐₄ Có học đại học hoặc có bằng đại học 2 năm
- ☐₅ Tốt nghiệp đại học 4 năm
- ☐₆ Cao hơn trình độ đại học 4 năm

Ngôn ngữ

37a. Quý vị có chỉ nói tiếng Anh ở nhà không?

- ☐₁ Có
- ☐₂ Không
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời

37b. Quý vị có thường cần hoặc muốn bất kỳ điều nào sau đây để hỗ trợ giao tiếp các vấn đề quan trọng như thông tin y tế, pháp lý hoặc sức khỏe? (Chọn tất cả những mục phù hợp)

- ☐_A Có - Thiết bị hỗ trợ nghe như FM hoặc Loop (nếu rõ)

- ☐_B Có -CART/Chú thích
- ☐_C Không
- ☐_D Không biết
- ☐_E Không muốn trả lời

Nếu quý vị chỉ dùng tiếng Anh ở nhà và không cần hoặc không muốn trợ giúp khi giao tiếp → **Đi đến Câu Hỏi số 42**

38. Quý vị nói ngôn ngữ nào ở nhà? (Chọn tất cả những mục phù hợp)

- | | |
|---|---|
| ☐ _A Tiếng Anh | ☐ _J Tiếng Rumani |
| ☐ _B Tiếng Tây Ban Nha | ☐ _K Tiếng Nga |
| ☐ _C Tiếng Ả Rập | ☐ _L Ngôn ngữ ký hiệu |
| ☐ _D Tiếng Cam Bốt | ☐ _M Tiếng Somali |
| ☐ _E Tiếng Trung Hoa | ☐ _N Tiếng Tagalog (Philippin) |
| ☐ _F Tiếng Hờ Mông | ☐ _O Tiếng Ukraina |
| ☐ _G Tiếng Nhật | ☐ _P Tiếng Việt |
| ☐ _H Tiếng Lào | |
| ☐ _I Tiếng Miên | |
| ☐ _Q Chưa có (nếu rõ) | |

- ☐_R Không muốn trả lời

39. Quý vị muốn dùng ngôn ngữ nào khi giao tiếp (trực tiếp, qua điện thoại, trực tuyến) với người khác về các vấn đề như thông tin y tế, pháp lý hoặc sức khỏe? (Chọn một)

- | | |
|--|---|
| ☐ ₀₁ Tiếng Anh | ☐ ₁₀ Tiếng Rumani |
| ☐ ₀₂ Tiếng Tây Ban Nha | ☐ ₁₁ Tiếng Nga |
| ☐ ₀₃ Tiếng Ả Rập | ☐ ₁₂ Ngôn ngữ ký hiệu |
| ☐ ₀₄ Tiếng Cam Bốt | ☐ ₁₃ Tiếng Somali |
| ☐ ₀₅ Tiếng Trung Hoa | ☐ ₁₄ Tiếng Tagalog (Phi Luật tân) |
| ☐ ₀₆ Tiếng Hờ Mông | ☐ ₁₅ Tiếng Ukraina |
| ☐ ₀₇ Tiếng Nhật | ☐ ₁₆ Tiếng Việt |
| ☐ ₀₈ Tiếng Lào | |
| ☐ ₀₉ Tiếng Miên | |
| ☐ ₁₇ Chưa có (nếu rõ) | |

- ☐₁₈ Không muốn trả lời

40. Quý vị muốn sử dụng ngôn ngữ nào để đọc thông tin quan trọng bằng văn bản như thông tin y tế, pháp lý hoặc sức khỏe? (Chọn một)

- | | |
|--|---|
| ☐ ₀₁ Tiếng Anh | ☐ ₀₉ Tiếng Miên |
| ☐ ₀₂ Tiếng Tây Ban Nha | ☐ ₁₀ Tiếng Rumani |
| ☐ ₀₃ Tiếng Ả Rập | ☐ ₁₁ Tiếng Nga |
| ☐ ₀₄ Tiếng Cam Bốt | ☐ ₁₂ Tiếng Somali |
| ☐ ₀₅ Tiếng Trung Hoa | ☐ ₁₃ Tiếng Tagalog (Phi Luật tân) |
| ☐ ₀₆ Tiếng Hờ Mông | ☐ ₁₄ Tiếng Ukraina |
| ☐ ₀₇ Tiếng Nhật | ☐ ₁₅ Tiếng Việt |
| ☐ ₀₈ Tiếng Lào | |
| ☐ ₁₆ Chưa có (nếu rõ) | |

- ☐₁₇ Không muốn trả lời

41. Quý vị nói tiếng Anh thành thạo ra sao?

- ☐₁ Rất thành thạo
- ☐₂ Thành thạo
- ☐₃ Không thành thạo
- ☐₄ Không nói được chút nào
- ☐₅ Không biết
- ☐₆ Không muốn trả lời

42. Quý vị có muốn có người thông ngôn cho thông tin y tế hoặc sức khỏe không?

- ☐₁ Có
- ☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 46**

43. Quý vị thích dùng người thông ngôn nào?

- ☐₁ Ngôn ngữ nói
- ☐₂ Ngôn ngữ ký hiệu

44. Nếu cần người thông ngôn, quý vị có thường tìm người thông ngôn ngay không?

- ☐₁ Chưa bao giờ
- ☐₂ thỉnh thoảng
- ☐₃ Thường xuyên
- ☐₄ Luôn luôn

45. Chúng tôi muốn biết đánh giá của quý vị về người thường thông ngôn nhất cho quý vị trong 6 tháng qua. Dùng bất cứ số nào từ 0 đến 10, trong đó số 0 cho người thông ngôn khả dĩ dở nhất và số 10 cho người thông ngôn khả dĩ giỏi nhất, quý vị sẽ chọn số nào để đánh giá người thông ngôn này?

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Người thông ngôn khả dĩ dở nhất						Người thông ngôn khả dĩ giỏi nhất				

Khó Khăn Chức Năng

46. Quý vị có bị điếc hay lãng tai trầm trọng không?

- ☐₁ Có → **Nếu có, bắt đầu bị từ lúc bao nhiêu tuổi?** _____
- ☐₂ Không
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời

47. Quý vị có bị mù hay mờ mắt trầm trọng ngay cả khi đã đeo kính không?

- ☐₁ Có → **Nếu có, bắt đầu bị từ lúc bao nhiêu tuổi?** _____
- ☐₂ Không
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời

48. Quý vị có khó đi đứng hay lên xuống cầu thang trầm trọng không?

- ☐₁ Có → **Nếu có, bắt đầu bị từ lúc bao nhiêu tuổi?** _____
- ☐₂ Không
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời

49. Quý vị có khó tập trung, ghi nhớ, hay lấy quyết định vì những vấn đề sức khỏe, tâm thần hay cảm xúc không?

- ☐₁ Có → **Nếu có, bắt đầu bị từ lúc bao nhiêu tuổi?** _____
- ☐₂ Không
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời

50. Quý vị có khó mặc quần áo hay tắm rửa không?

- ☐₁ Có → **Nếu có, bắt đầu bị từ lúc bao nhiêu tuổi?** _____
- ☐₂ Không
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời

51. Quý vị có khó học cách làm những việc mà phần lớn mọi người ở độ tuổi của quý vị có thể học không?

- ☐₁ Có → **Nếu có, bắt đầu bị từ lúc bao nhiêu tuổi?** _____
- ☐₂ Không
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời

52. Khi dùng ngôn ngữ thông thường (theo thói quen), quý vị có khó giao tiếp trầm trọng không (thí dụ, hiểu hoặc để người khác hiểu)?

- ☐₁ Có → **Nếu có, bắt đầu bị từ lúc bao nhiêu tuổi?** _____
- ☐₂ Không
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời
- ☐₅ Không biết câu này hỏi gì

53. Quý vị có khó tự làm việc vặt một mình, như đi khám tại văn phòng bác sĩ hay đi mua sắm vì những vấn đề về sức khỏe, tâm thần hay cảm xúc không?

- ☐₁ Có → **Nếu có, bắt đầu bị từ lúc bao nhiêu tuổi?** _____
- ☐₂ Không
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời

54. Quý vị có bị bất cứ khó khăn nào sau đây: tâm trạng, cảm xúc mãnh liệt, kiểm soát hành vi hoặc bị ảo tưởng hoặc ảo giác không?

- ☐₁ Có → **Nếu có, bắt đầu bị từ lúc bao nhiêu tuổi?** _____
- ☐₂ Không
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời
- ☐₅ Không biết câu này hỏi gì

55. Nếu xem mình là người khuyết tật hoặc có bệnh trạng thể chất, tâm thần, cảm xúc, nhận thức hoặc trí tuệ, hãy mô tả khuyết tật hoặc bệnh trạng của quý vị theo bất kỳ cách nào quý vị muốn: (Viết chữ in)

Nếu không biết mình có phải là người khuyết tật hoặc có bệnh trạng thể chất, tâm thần, cảm xúc, nhận thức hoặc trí tuệ không → **Đến Câu Hỏi số 57**

56a. Nếu xem mình là người khuyết tật hoặc có bệnh trạng thể chất, tâm thần, cảm xúc, nhận thức hoặc trí tuệ, quý vị có thường cần hoặc muốn các thích nghi liên quan đến khuyết tật để hỗ trợ giao tiếp các vấn đề quan trọng như thông tin y tế, pháp lý hoặc sức khỏe không?

- ☐₁ Có
- ☐₂ Không → **Nếu không, đến Câu Hỏi số 57**
- ☐₃ Không biết
- ☐₄ Không muốn trả lời

56b. Nếu có, hãy mô tả những thích nghi quý vị thường cần hoặc muốn: (Viết chữ in)

Phái tính, Nhận dạng giới, và Xu hướng tình dục

57. Phái tính của quý vị là gì?

- ☐₁ Nữ
- ☐₂ Nam
- ☐₃ Lưỡng tính
- ☐₄ Chưa có, phái tính của tôi là: (Viết chữ in)
- _____
- ☐₅ Không biết
- ☐₆ Không muốn trả lời

58. Xin mô tả phái tính của quý vị theo bất kỳ cách nào quý vị muốn: (Viết chữ in)

59. Phái tính của quý vị là gì?
(Chọn tất cả những mục phù hợp)

- ☐_A Con gái hoặc phụ nữ
- ☐_B Con trai hoặc đàn ông
- ☐_C Phi nhị giới
- ☐_D Không thuộc phái tính nào/Không có phái tính
- ☐_E Lưỡng giới
- ☐_F Bán nam
- ☐_G Bán nữ
- ☐_H Phái tính uyển chuyển
- ☐_I Nghi nhị giới
- ☐_J Còn nghi vấn/Đang khám phá
- ☐_K Chưa có, phái tính của tôi là:
(Viết chữ in)

☐_L Nhận dạng giới chưa có, chỉ dành riêng cho dân tộc của tôi: (Viết chữ in)

-
- ☐_M Không biết
 - ☐_N Không biết câu này hỏi gì
 - ☐_O Không muốn trả lời

60. Quý vị có chuyển giới không?

- ☐₁ Có
- ☐₂ Không
- ☐₃ Còn nghi vấn/Đang khám phá
- ☐₄ Không biết
- ☐₅ Không biết câu này hỏi gì
- ☐₆ Không muốn trả lời

61. Xin mô tả xu hướng tình dục hoặc nhận dạng giới của quý vị theo bất kỳ cách nào quý vị muốn: (Viết chữ in)

62. Xu hướng tình dục của quý vị là gì?
(Chọn tất cả những mục phù hợp)

- ☐_A Yêu người đồng giới
- ☐_B Đồng tính nữ
- ☐_C Đồng tính nam
- ☐_D Song tính
- ☐_E Bình thường hoặc dị tính
- ☐_F Vô tính
- ☐_G Đồng tính
- ☐_H Toàn tính
- ☐_I Còn nghi vấn/Đang khám phá
- ☐_J Chưa có, xu hướng tình dục của tôi là:
(Viết chữ in)

-
- ☐_K Không biết
 - ☐_L Không biết câu này hỏi gì
 - ☐_M Không muốn trả lời

Sắc Tộc và Dân Tộc

63. Cho biết sắc tộc, dân tộc, bộ lạc, nguồn gốc quốc gia hoặc tổ tiên của quý vị (Viết chữ in)

64. Điều nào sau đây mô tả sắc tộc hoặc dân tộc của quý vị? **Chọn tất cả những điều áp dụng và điền thông tin chi tiết vào các khoảng trống bên dưới.**

A. Mỹ Bản Xứ và Alaska Bản Xứ - Cho biết thông tin chi tiết bên dưới.

- ☐_{A01} Alaska Bản Xứ ☐_{A03} Inuit, Métis hoặc Canada Bản Xứ
☐_{A02} Mỹ Bản Xứ ☐_{A04} Mẽ, Trung Mỹ hoặc Nam Mỹ Bản Xứ

Điền thông tin chi tiết, thí dụ: Inuit hoặc Haida, Các Bộ Lạc Liên Minh Người Da Đỏ Siletz, Navajo, Aztec, Maya, v.v...

B. Á châu - Cho biết chi tiết bên dưới.

- ☐_{B01} Afghanistan ☐_{B05} Cộng Đồng Miến Điện ☐_{B09} Nhật Bản ☐_{B13} Nam Á
☐_{B02} Ấn Độ Á châu ☐_{B06} Phi Luật tân/a ☐_{B10} Hàn Quốc ☐_{B14} Đài Loan
☐_{B03} Cam Bốt/Khmer ☐_{B07} Hờ Mông ☐_{B11} Lào ☐_{B15} Thái
☐_{B04} Trung Hoa ☐_{B08} Nam Dương ☐_{B12} Pakistan ☐_{B16} Việt Nam

Điền thông tin chi tiết, thí dụ: Mông Cổ, Mã Lai, Uzbek, v.v...

C. Da Đen và Mỹ gốc Phi Châu - Cho biết thông tin chi tiết bên dưới.

- ☐_{C01} Mỹ gốc Phi Châu ☐_{C03} Ethiopia ☐_{C05} Jamaica ☐_{C07} Somali
☐_{C02} Phi Châu-Caribbean ☐_{C04} Hải Địa ☐_{C06} Nigeria

Điền thông tin chi tiết, thí dụ: Trinidad, Ghana, Congo, v.v...

D. Gốc Tây Bồ Nha và La tinh/a/x - Cho biết thông tin chi tiết bên dưới.

- ☐_{D01} Mỹ gốc Phi Châu-Latinh/a/x/e ☐_{D03} Cuba ☐_{D05} Guatemala ☐_{D07} Puerto Rico ☐_{D09} Nam Mỹ
☐_{D02} Trung Mỹ ☐_{D04} Dominica ☐_{D06} Mẽ ☐_{D08} Salvador

Nêu rõ, thí dụ: Colombia, Hondurad, Spaniard, v.v...

E. Do Thái - Cho biết chi tiết bên dưới.

- ☐_{E01} Ashkenazi ☐_{E02} Sephardi

Điền thông tin chi tiết, thí dụ: Mizrahi, v.v...

F. Trung Đông/Bắc Phi Châu/SWANA - Cho biết thông tin chi tiết bên dưới.

- ☐_{F01} Ai Cập ☐_{F03} Iran ☐_{F05} Liban ☐_{F07} Syria
☐_{F02} Iraq ☐_{F04} Israel ☐_{F06} Palestine ☐_{F08} Thổ Nhĩ Kỳ

Điền thông tin chi tiết, thí dụ: Ma-rốc, Yemen, Kurd, v.v...

G. Hạ Uy Di Bản Xứ và người quần đảo Thái Bình Dương - Cho biết thông tin chi tiết bên dưới.

- ☐_{G01} Chamoru (Chamorro) ☐_{G03} Fiji ☐_{G05} Hạ Uy Di Bản Xứ ☐_{G07} Tonga
☐_{G02} Cộng Đồng Khu Vực Micronesia ☐_{G04} Marshalllese ☐_{G06} Samoa

Điền chi tiết (thí dụ: Palauan, Tahitian, Chuukese, v.v...

H. Da Trắng - Cho biết chi tiết bên dưới.

- ☐_{H01} Anh ☐_{H03} Ái Nhĩ Lan ☐_{H05} Ba Lan ☐_{H07} Nga ☐_{H09} Slavo
☐_{H02} Đức ☐_{H04} Ý ☐_{H06} Rumani ☐_{H08} Tô Cách Lan ☐_{H10} Ukraina

Điền thông tin chi tiết, thí dụ: Pháp, Thụy Điển, Na Uy, v.v...

I. Các danh mục khác

- ☐_{I01} Danh mục khác chưa có (nêu rõ) _____
☐_{I02} Không biết ☐_{I03} Không muốn trả lời

65. Nếu đã chọn nhiều hơn một danh mục cho Câu Hỏi số 64, có một danh mục nào quý vị nghĩ là sắc tộc hoặc dân tộc chánh của mình không?

- | | |
|---|---|
| ☐ ₁ Có → <i>Khoanh tròn sắc tộc hoặc dân tộc chánh của quý vị cho Câu Hỏi số 64.</i> | ☐ ₃ Không. Tôi xem mình là người lai hoặc đa sắc tộc. |
| ☐ ₂ Tôi không chỉ có một sắc tộc hoặc dân tộc chánh. | ☐ ₄ Không áp dụng. Tôi chỉ đánh dấu vào một danh mục cho Câu Hỏi số 64. |
| | ☐ ₅ Không biết |
| | ☐ ₆ Không muốn trả lời |

Xin cảm ơn

Xin gửi lại cho chúng tôi bản khảo sát đã điền trong phong bì đính kèm đã có bưu phí đến:

Center for the Study of Services
PO Box 3416
Hopkins, MN 55343

Không gồm bất kỳ thư từ nào khác.